TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BA ĐÌNH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **706** /2022/QĐST-HNGĐ	*BĐ, ngày 14 tháng 09 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 684/2022/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 09 năm 2022, giữa :

* Nguyên đơn: Chị **Trần Thị Hà L**, sinh năm 1975. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 76 ngõ 444 ĐC, phường CV, quận BĐ, thành phố Hà Nội. Nơi ở: Khu 1 Thị trấn CP, thành phố HB, tỉnh Hòa Bình.

* Bị đơn: Anh **Phí Tự H**, sinh năm 1981. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Số 76 ngõ 444 ĐC, phường CV, quận BĐ, thành phố Hà Nội.

Căn cứ Điều 212; Điều 213; điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 09 năm 2022.

XÉT THẤY :

Chị Trần Thị Hà L và anh Phí Tự H kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 24/3/2016 tại Uỷ ban nhân dân phường CV, quận BĐ, thành phố Hà Nội (Giấy chứng nhận kết hôn số 28) đây là hôn nhân hợp pháp.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 09 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Trần Thị Hà L** và anh **Phí Tự H.**

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. *Về con chung*: Chị L và anh H xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Phí Liên H1, sinh ngày 01/7/2018. Khi ly hôn, chị L là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Phí Liên H1 kể từ tháng 9/2022 cho đến khi cháu H1 trưởng thành khỏe mạnh hoặc có sự thay đổi khác. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết nên Toà án không xem xét.

Anh H được quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

2. *Về tài sản chung và nhà ở*: Anh chị xác nhận tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết nên Toà án không xem xét.

3. *Về nợ:* Anh chị xác nhận không có vay nợ chung, không yêu cầu giải quyết nên Toà án không xem xét.

4. *Về án phí***:** Chị Trần Thị Hà L tự nguyện chịu cả 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp theo biên lai số 0002239 ngày 15/8/2022 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận BĐ.

II. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát ND quận Ba Đình
- Chi cục THA dân sự quận BĐ
- UBND phường CV, quận BĐ, thành phố Hà Nội.
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

Thẩm phán

Nguyễn Hoài Phương